

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST

Ngày: 23/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Văn Chấn.

*Thẩm phán:* Ông Phạm Tấn Tài.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lý Minh Châu;
2. Bà Lê Kim Chi;
3. Bà Trần Thị Lan.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:***

1. Ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng;
2. Bà Lê Ngọc Thu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:***

1. Ông Hứa Thoại Khương - Kiểm sát viên;
2. Ông Hoàng Hiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, đối với bị cáo:

**Quang Văn H** (AB), sinh năm 1991; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp HH, xã PH, huyện PT, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Quang Văn T, sinh năm 1951 (đã chết); Mẹ: Phạm Thị Thu H, sinh năm 1954 (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân: Ngày 21/01/2013 bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ra Quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc tại CC, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng, về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 30/6/2015.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 13/6/2016, bị Công an thị xã TA, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng, về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”. Bị cáo chưa nộp phạt.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/01/2020 đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bào chữa:*

Luật sư: Ông Nguyễn Hoàng C – Văn phòng Luật sư Nguyễn D – thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang, bào chữa chỉ định cho bị cáo Quang Văn H. (có mặt)

Địa chỉ: Số 78/7, Quốc lộ 91, khóm HH, thị trấn NB, huyện TB, tỉnh An Giang.

\* *Đại diện hợp pháp của bị hại:*

Ông Trần Văn M, sinh năm 1969. (có mặt)

Cư trú: ấp HH, xã PH, huyện PT, tỉnh An Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 22/01/2020, Quang Văn H1, Đặng Hữu P, Nguyễn Văn L, Quang Văn Q, Quang Văn S, Quang Văn K và Quang Văn H, tổ chức uống rượu và hát karaoke dưới sân nhà của H1 ở ấp HH, xã PH, huyện PT, tỉnh An Giang. Trong lúc uống rượu, Trần Tuấn E, Nguyễn Văn C và Trần Thanh Ph (bạn của H) gọi điện thoại rủ H đi uống rượu riêng. H đồng ý và bảo đến nhà H. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, Tuấn E, C, Ph điều khiển xe mô tô đến khu vực nhà của H (cách nhà H1 khoảng 17 mét) đợi và gọi điện thoại báo cho H biết. H nghỉ uống rượu, đi đến gặp Ph, Tuấn E, C đứng nói chuyện. Lúc này, Trần Thanh H2 đi đến nhóm của H đang đứng và nhiều lần hỏi cả nhóm H biết H2 không với thái độ gay gắt. Biết H2 đã sử dụng rượu, bia H trả lời đã biết H2. Nghe vậy, H2 điện thoại kêu người đến đánh nhóm của H; đồng thời H2 đi đến chỗ của H đang đứng dùng tay phải đánh 02 cái trúng vào mặt của H. Bị đánh, H dùng tay đánh trả trúng nhiều cái vào người H2, tiếp tục H lấy cây dao (loại dao bấm bằng kim loại dài 24cm, mũi nhọn, lưỡi dao dài 11cm) để trong túi quần bật lưỡi dao ra cầm trên tay phải thì H2 xông đến đánh làm rơi cây dao xuống đất. H khom người nhặt cây dao lên, cầm trên tay trái đâm liên tiếp nhiều nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng bụng, ngực của H2. Nghe tiếng đánh nhau, L, Nguyễn Thị U, Quang Thị N, Quang Văn Đ (anh, chị của H) chạy ra can ngăn và đưa H2 đến Trung tâm Y tế huyện PT cấp cứu, nhưng H2 đã chết trước khi vào Trung tâm Y tế huyện. Riêng, H sau khi gây án đã bỏ trốn đến ngày 24/01/2020 ra đầu thú và giao nộp cây dao gây án.

Ngày 30/01/2020, H bị khởi tố điều tra.

\* Vật chứng thu giữ; xử lý vật chứng:

- Thu giữ 01 cây dao bằng kim loại màu đen (loại dao bấm) dài 24cm, lưỡi dao dài 11cm; 01 điện thoại di động màu xanh, hiệu OPPO đã qua sử dụng; nón kết; bộ quần áo của H và nhiều vật dụng liên quan;

- Đã trả lại cho Trần Văn M (cha ruột của bị hại Trần Thanh H2) 01 điện thoại di động màu xanh, hiệu OPPO đã qua sử dụng của H2.

\* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 11/KLGT-PC09(PYTT) ngày 24/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang đối với Trần Thanh H2, sinh năm 1987, kết luận:

#### 1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng ngực bên trái cách dưới khớp ức đòn bên trái 12cm và cách ngang núm vú phải 09cm có vết thương, kích thước (04 x 1,5)cm, hình khe nằm ngang, bờ mép sắc gọn, góc trong tù, góc ngoài nhọn, có hướng chệch từ trên xuống dưới và từ phải qua trái, đầu ngoài vết thương có vết sây sát da dài 3,5cm.

- Vùng bả vai bên trái có vết thương kích thước (4,9 x 1,2)cm, hình khe nằm xiên, bờ mép sắc gọn, hai góc nhọn, hướng từ trên xuống dưới và từ phải qua trái, cách đầu trên vết thương 2cm có vết sây sát da kích thước (3,2 x 1,9)cm.

- Mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải có vết thương kích thước (3 x 1)cm, dạng hình cong hai đầu hướng ra trước, bờ mép sắc gọn, góc trên tù, góc dưới nhọn.

- Sờ ấn thấy sụp lún thân xương ức ngang khoảng gian sườn 4-5.

- Bầm tụ máu dưới da, cơ vùng ngực bên trái tương ứng vết thương bên ngoài.

- Đứt ngang thân xương ức tương ứng khoảng gian sườn 4-5; thủng cơ gian sườn 4-5 bên trái.

- Thủng màng ngoài tim dài 5,5cm; khoang màng tim có nhiều máu lỏng lẫn máu đông, thủng mặt trước tim dài 4,5cm (kéo dài từ tâm thất phải qua tâm thất trái).

2. Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn cấp do vết thương thấu ngực gây thủng tim.

\* Căn cứ Kết luận giám định số 02/KLGT-PC09 (SH) ngày 14/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Trên cây dao gửi giám định có dính máu người. Do dấu vết quá ít không đủ để tiến hành giám định xác định nhóm máu.

- Trên áo thun gửi giám định có dính máu người, thuộc nhóm máu B.

- Trên quần Jean gửi giám định có dính máu người, thuộc nhóm máu B.

- Không tìm thấy máu người dính trên đôi dép nhựa quai ngang có chữ “HỒNG THANH” gửi giám định.

- Vết màu nâu trên đôi dép nhựa quai ngang có chữ “POLO” gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Vết màu nâu thu tại hiện trường vị trí số 02; số 03 là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Máu của tử thi Trần Thanh H2, sinh năm 1987 thuộc nhóm máu B.

\* Căn cứ Kết luận giám định số 16/KLGT-PC09 (KTSĐT) ngày 21/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

Không trích xuất dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động hiệu OPPO (ký hiệu A) do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang gửi giám định, do không có mật khẩu (password) đăng nhập vào điện thoại

Tại Bản Cáo trạng số 29/CT-VKSAG-P2 ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố: Bị cáo Quang Văn H (Anh Bảy), về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Quang Văn H khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 22/01/2020, khi bị cáo đang uống rượu tại nhà của Hoàng thì bạn của bị cáo là Tuấn Em, Chợ, Phong rủ bị cáo đi uống rượu riêng, nên bị cáo kêu Tuấn Em, Chợ, Phong khi đến nhà bị cáo và gọi điện thoại cho bị cáo biết, sau đó bị cáo gặp Phong, Tuấn Em, Chợ và đứng nói chuyện. Lúc này, H2 đã say rượu đi đến cự cãi, gây sự, khiêu khích rồi kêu Tiền là em của H2 cầm dao đến đòi chém bị cáo, tiếp đến H2 dùng tay đánh trúng vào mặt bị cáo 02 cái, bị cáo có dùng tay đánh trả lại và lấy cây dao loại dao bấm mang theo phòng thân, cầm trên tay phải nhưng bị H2 xông đến đánh làm rơi cây dao, bị cáo khom người nhặt được cây dao, cầm trên tay trái đâm liên tiếp nhiều nhát vào người của H2 không biết trúng vào vị trí nào. Sau khi gây án, bị cáo sợ bị bắt và đã bỏ trốn đến ngày 24/01/2020 ra đầu thú và giao nộp cây dao gây án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hậu quả từ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên Cáo trạng như đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 585; Điều 586; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Quang Văn H từ 15 năm đến 17 năm tù, về tội “Giết người”.

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp người bị hại số tiền 20.000.000 đồng; cấp dưỡng nuôi 02 người con của người bị hại đến đủ 18 tuổi theo quy định của pháp luật và tịch thu tiêu hủy các loại vật chứng không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra.

\* Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo Quang Văn H: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt như Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, như: Tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; có một phần lỗi của người bị hại tấn công bị cáo trước; chưa có tiền án; là lao động nghèo làm thuê, hoàn cảnh gia đình khó khăn; không biết chữ, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; cha mẹ chết sớm thiếu sự giáo dục của gia đình; đề nghị có thể xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người làm chứng không rõ lý do, nhưng đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại, ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

#### **[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:**

Lời khai nhận tội của bị cáo Quang Văn H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp lời khai người làm chứng về diễn biến của vụ án; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 11/KLGT-PC09(PYTT) ngày 24/01/2020; Kết luận giám định số 02/KLGT-PC09 (SH) ngày 14/02/2020; Kết luận giám định số 16/KLGT-PC09 (KTSĐT) ngày 21/02/2020. Ngoài ra, còn phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Quang Văn H đã có hành vi sử dụng cây dao, loại dao bấm dài 24cm đâm nhiều nhát vào vùng ngực, bụng giết chết Trần Thanh H2. Cho nên, hành vi của bị cáo Quang Văn H đã phạm vào tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Quang Văn H về tội danh và Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thì thấy:

Bị cáo Quang Văn H là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì nghiêm trọng, nguyên nhân xuất phát từ việc cự cãi, gây sự, có lời lẽ khiêu khích nhau giữa bị cáo và bị hại H2 trong lúc cả hai đều đã say rượu. Lẽ ra, bị cáo phải biết kiềm chế bản thân và chọn nhiều phương pháp khác phù hợp để giải quyết thì hậu quả đáng tiếc sẽ không xảy ra. Nhưng bị cáo không làm được điều đó, khi bị H2 dùng tay đánh, bị cáo dùng tay đánh lại và thể hiện bản chất côn đồ, hung hãn, xem thường pháp luật bị cáo đã lấy cây dao, loại dao bấm là loại hung khí sắc bén cực kỳ nguy hiểm mang theo trong người đâm nhiều nhát vào vùng ngực, bụng của Trần Thanh H2, dẫn đến hậu quả làm Hải tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là “Có tính chất côn đồ”; trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật; gây ra đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà không có gì có thể bù đắp được; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay, cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; có một phần lỗi của người bị hại tấn công bị cáo trước; xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Bị cáo Quang Văn H là người trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người bị hại thì bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa, ông Trần Văn Mánh được ủy quyền đại diện hợp pháp của người bị hại, yêu cầu bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường tiền chi phí mai táng là 20.000.000 đồng; Cấp dưỡng nuôi 02 con của H2 là Trần Thị Mộng Kiều, sinh ngày 08/3/2008; Trần Thị Kiều Oanh, sinh 07/11/2012 đến đủ 18 tuổi và xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật, ngoài ra không yêu cầu gì khác; bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Mánh. Xét thấy, yêu cầu của ông Mánh là phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiền chi phí mai táng cho đại diện hợp pháp của người bị hại là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng); Cấp dưỡng nuôi 02 con của

Trần Thanh Hải và Huỳnh Thị Nho là Trần Thị Mộng Kiều, sinh ngày 08/3/2008; Trần Thị Kiều Oanh, sinh ngày 07/11/2012 đến đủ 18 tuổi, mỗi tháng cho mỗi cháu bằng  $\frac{1}{2}$  mức lương cơ sở do Nhà nước quy định, tại thời điểm thi hành án, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 22/01/2020. Do ông Trần Văn Mánh đại diện nhận.

[5] Tịch thu tiêu hủy các loại vật chứng không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra. Các loại vật chứng được quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

[6] Bị cáo Quang Văn học phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định pháp luật. Lẽ ra, bị cáo còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời bào chữa của Luật sư được Hội đồng xét xử xem xét trong lúc nghị án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Quang Văn H phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 585; Điều 586; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Quang Văn H 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2020.

Buộc bị cáo Quang Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng); Cấp dưỡng nuôi 02 con của Trần Thanh H2 và Huỳnh Thị Nho là Trần Thị Mộng Kiều, sinh ngày 08/3/2008; Trần Thị Kiều Oanh, sinh ngày 07/11/2012 đến đủ 18 tuổi, mỗi tháng cho mỗi cháu bằng  $\frac{1}{2}$  mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm thi hành án, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 22/01/2020. Do ông Trần Văn Mánh đại diện nhận.

Tịch thu tiêu hủy các loại vật chứng không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra. Các loại vật chứng được quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bị cáo Quang Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được

thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam;
- Phòng CSĐT (PC45);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Phòng KTNV&THA;
- Tòa Hình sự;
- PV 06;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Văn Chấn**



